

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh tại Sân bay quốc tế Nội Bài và Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 3 tháng 6 năm 2008; Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH10 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/1/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg ngày 19/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hoá của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Thông tư số 58/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg ngày 19/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1317/QĐ-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính về việc định chính Thông tư số 58/2012/TT-BTC;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh tại Sân bay quốc tế Nội Bài và Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất

theo quy định tại Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg ngày 19/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 58/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính, Quyết định số 1317/QĐ-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2012.

Điều 3. Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý, Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. *l. nlm*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Vụ chính sách Thuế BTC (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Vụ pháp chế BTC (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Kho bạc Nhà nước (để p/h chỉ đạo thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc TCHQ (để thực hiện);
- Cục hải quan các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Chi cục HQ cửa khẩu SB Quốc tế Nội Bài (để thực hiện);
- Chi cục HQ cửa khẩu SB Quốc tế Tân Sơn Nhất (để thực hiện);
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;
- Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam;
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;
- Ngân hàng TMCP Hàng hải;
- Website Bộ Tài chính;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-CST(3).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Việt Cường

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2012

**QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN
ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI MUA TẠI VIỆT NAM
MANG THEO KHI XUẤT CẢNH TẠI SÂN BAY QUỐC TẾ NỘI BÀI VÀ
SÂN BAY QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1214/QĐ-TCHQ ngày 15/ 6 /2012
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

**Mục 1
QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Quy trình này quy định về trình tự các bước công việc cần phải làm của cơ quan Hải quan khi thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hồ sơ, hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất theo quy định tại Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg ngày 19/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất (sau đây gọi tắt là Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg), Thông tư số 58/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg (sau đây gọi tắt là Thông tư số 58/2012/TT-BTC) và Quyết định số 1317/QĐ-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 58/2012/TT-BTC (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1317/QĐ-BTC).

2. Khi thực hiện việc kiểm tra, giám sát hải quan đối với hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, công chức hải quan phải căn cứ quy định tại Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy định tại quy trình này.

3. Cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa người nước ngoài đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng tại các địa điểm sau:

a) Đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa ký gửi, cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, kiểm tra hàng hóa tại quầy kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế, hàng hóa ngoài khu cách ly (sau đây gọi tắt là quầy kiểm tra ngoài khu cách ly);

b) Đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa xách tay, cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa tại quầy kiểm tra

hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế, hàng hóa trong khu cách ly (sau đây gọi tắt là quầy kiểm tra trong khu cách ly);

c) Đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế có cả hàng hóa ký gửi theo chuyến bay và hàng hóa xách tay, cơ quan hải quan thực hiện:

- Kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa ký gửi tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly.

- Kiểm tra hàng hóa xách tay tại quầy kiểm tra trong khu cách ly.

4. Cơ quan hải quan thực hiện việc tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn tại quầy kiểm tra trong khu cách ly;

5. Cơ quan hải quan có trách nhiệm lắp đặt camera, trang thiết bị máy móc bố trí lực lượng để giám sát hàng hóa từ quầy kiểm tra ngoài khu cách ly đến quầy làm thủ tục hàng không và/hoặc đến khu vực làm thủ tục an ninh, bảo đảm hàng hóa người nước ngoài đã được cơ quan hải quan kiểm tra, đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly được ký gửi theo chuyến bay, không thất thoát, thẩm lậu trở lại thị trường nội địa.

Mục 2

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. KIỂM TRA HỒ SƠ HOÀN THUẾ, HÀNG HÓA TẠI QUẦY KIỂM TRA NGOÀI KHU CÁCH LY VÀ GIÁM SÁT HÀNG HÓA NGOÀI KHU CÁCH LY

Bước 1: Kiểm tra hồ sơ hoàn thuế tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly:

Khi thực hiện kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, công chức hải quan phải thực hiện kiểm tra các nội dung sau:

1. Kiểm tra hộ chiếu, giấy tờ nhập xuất cảnh:

- Hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập xuất cảnh phải do nước ngoài cấp, còn hiệu lực;

- Quốc tịch ghi trên hộ chiếu là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

2. Kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế:

a) Hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế là hóa đơn theo mẫu Phụ lục 3 Thông tư số 58/2012/TT-BTC được lập bởi doanh nghiệp bán hàng thí điểm hoàn thuế hoặc cửa hàng của doanh nghiệp, hoặc cửa hàng đại lý bán hàng cho doanh nghiệp bán hàng thí điểm hoàn thuế nằm trong Danh sách các doanh nghiệp bán hàng thí điểm hoàn thuế do Tổng cục thuế thông báo trên Website Tổng cục Thuế, địa chỉ www.gdt.gov.vn.

b) Ngày phát hành hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế trong thời gian 30 ngày trở về trước kể từ ngày người nước ngoài làm thủ tục xuất cảnh tại sân bay quốc tế Nội Bài hoặc sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất;

c) Hàng hoá ghi trên hóa đơn kiểm tờ khai hoàn thuế là hàng hoá:

- Thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, được phép mang lên tàu bay theo quy định của pháp luật về an ninh, an toàn hàng không;

- Không nằm trong Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu hoặc Danh mục hàng hóa hạn chế xuất khẩu;

- Trị giá hàng hoá ghi trên hoá đơn kiểm tờ khai hoàn thuế mua tại 01 (một) cửa hàng trong 01 (một) ngày (kể cả cộng gộp nhiều hoá đơn mua hàng trong cùng 01 ngày tại 01 cửa hàng) tối thiểu từ 02 (hai) triệu đồng trở lên.

3. Đối chiếu thông tin trên hóa đơn kiểm tờ khai hoàn thuế (ví dụ: tên quốc tịch, số hộ chiếu hoặc giấy tờ nhập, xuất cảnh, ngày nhập, xuất cảnh...) với thông tin ghi trên hộ chiếu, giấy tờ nhập, xuất cảnh. Các thông tin phải thống nhất với nhau.

4. Trường hợp một trong các nội dung kiểm tra không phù hợp, công chức hải quan thực hiện đóng dấu từ chối hoàn thuế giá trị gia tăng theo mẫu dưới đây và đóng dấu công chức, ký và ghi rõ họ tên vào ô “Người kiểm tra ký, đóng dấu công chức, ghi rõ họ tên” tại phần B hóa đơn kiểm tờ khai hoàn thuế và giải thích cho người nước ngoài biết.

Hải quan Sân bay quốc tế Nội Bài
 Noi Bai Int'l Airport Customs
 (Quầy ngoài khu cách ly)
 (Counter prior to check-in)
 Từ chối hoàn thuế - REJECTED

Hải quan Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất
 Tan Son Nhat Int'l Airport Customs
 (Quầy ngoài khu cách ly)
 (Counter prior to check-in)
 Từ chối hoàn thuế - REJECTED

(Kích thước mẫu dấu: Chiều rộng 4 cm; chiều dài 6 cm)

Trường hợp các nội dung kiểm tra thống nhất, phù hợp thì chuyển sang Bước 2.

Bước 2: Kiểm tra hàng hóa đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng:

Khi thực hiện kiểm tra hàng hóa người nước ngoài đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng, công chức hải quan phải thực hiện như sau:

1. Xác định hàng hóa thuộc đối tượng phải kiểm tra thực tế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 58/2012/TT-BTC đối với các trường hợp sau đây:

a) Hàng hoá có đơn giá (bao gồm cả tiền thuế giá trị gia tăng) ghi trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế từ 05 (năm) triệu đồng trở lên/1 đơn vị hàng hóa;

b) Tổng trị giá hàng hoá đề nghị hoàn thuế (bao gồm cả tiền thuế giá trị gia tăng) ghi trên một hoặc nhiều hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế từ 20 triệu đồng trở lên/một lần/một người nước ngoài xuất cảnh.

c) Các trường hợp khác theo quyết định của Lãnh đạo Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài hoặc Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

2. Đề nghị người nước ngoài xuất trình hàng hoá thuộc đối tượng phải kiểm tra thực tế và tiến hành kiểm tra thực tế đối với các hàng hoá đó: Xác định tên, số lượng, chủng loại, nhãn hiệu hàng hóa người nước ngoài có mang theo.

Bước 3: Xử lý kết quả kiểm tra

1. Trường hợp người nước ngoài có mang theo đầy đủ, đúng hàng hóa ghi trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế đã xuất trình, công chức hải quan thực hiện* đóng dấu đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng và đóng dấu công chức, ký, ghi rõ họ tên vào ô “Người kiểm tra ký, đóng dấu công chức, ghi rõ họ tên” tại phần B hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế theo mẫu dưới đây.

Hải quan Sân bay Quốc tế Nội Bài
Noi Bai Int'l Airport Customs
(Quầy ngoài khu cách ly)
(Counter prior to check-in)
Đồng ý hoàn thuế - APPROVED

Hải quan Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất
Tan Son Nhat Int'l Airport Customs
(Quầy ngoài khu cách ly)
(Counter prior to check-in)
Đồng ý hoàn thuế - APPROVED

(Kích thước mẫu dấu : Chiều rộng 4 cm; chiều dài 6 cm)

2. Trường hợp số lượng hàng hóa người nước ngoài mang theo ít hơn số lượng hàng hóa ghi tại phần A hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế, công chức hải quan thực hiện ghi chép kết quả kiểm tra tại cột tên hàng và cột số lượng tại phần B hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế như sau:

a) Tại cột tên hàng: Công chức hải quan không ghi tên hàng như phần A hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế mà ghi vào cột tên hàng tại phần B hóa đơn kiêm tờ

khai hoàn thuế số thứ tự của mặt hàng đó tại phần A hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế;

b) Tại cột số lượng: Công chức hải quan ghi số lượng hàng hóa người nước ngoài thực tế mang theo tương ứng với dòng hàng có ghi số thứ tự tại cột tên hàng.

Ví dụ: Tại Phần A của một hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế có ghi như sau:

STT (No)	Tên hàng hoá (Name of goods)	Đơn vị tính (Unit of measurement)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền VNĐ (Amount)
1	Túi xách A	Cái	01	20.000.000	20.000.000
2	Đồng hồ hiệu B	Cái	01	5.000.000	5.000.000
3	Vi	Cái	03	1.000.000	3.000.000
4	Điện thoại Nokia	Cái	02	6.000.000	12.000.000
5	Vải tơ tằm	Mét	100	30.000	3.000.000
6	Nón lá	Cái	20	30.000	600.000
Tổng tiền hàng (Total)					43.600.000
Thuế suất (Tax rate): 10% Thuế GTGT (VAT): 4.360.000					
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					47.960.000

Giả sử theo kê khai của người nước ngoài và/hoặc kết quả kiểm tra cho thấy người nước ngoài không đem theo Đồng hồ hiệu B (số thứ tự 2 tại phần A của hóa đơn); có đem theo 10 nón lá (số thứ tự 6 tại phần A của hóa đơn) và 01 điện thoại Nokia (số thứ tự 4 tại phần A của hóa đơn), thì công chức hải quan thực hiện việc ghi chép ở cột “Tên hàng hóa” và cột “Số lượng” tại phần B của hóa đơn như sau:

STT (No)	Tên hàng hoá (Name of goods)	Số lượng (Quantity)	Số tiền thuế GTGT ghi trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế (VAT amount declared in VAT refund invoice and declaration)	Số tiền thuế GTGT được hoàn theo công thức quy định tại Điều 10 Thông tư số 58/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính (VAT amount refunded to tourist using the formula stated in Article 10 of the Circular 58/2012/TT- BTC of the Ministry of Finance)
1	2	0		
2	4	01		
3	6	10		
Tổng cộng (Total)				

Sau khi đã ghi chép xong cột tên hàng hóa và số lượng hàng tại phần B của hóa đơn, công chức hải quan thực hiện đóng dấu đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng theo mẫu dấu quy định tại điểm 1 Bước này và đóng dấu công chức, ký, ghi rõ họ tên vào ô “Người kiểm tra ký, đóng dấu công chức, ghi rõ họ tên” tại phần B hóa đơn kèm tờ khai hoàn thuế.

3. Trường hợp người nước ngoài không mang theo toàn bộ hàng hóa ghi trên hóa đơn kèm tờ khai hoàn thuế đã xuất trình, công chức hải quan thực hiện đóng dấu từ chối hoàn thuế giá trị gia tăng theo mẫu dấu quy định tại điểm 4 Bước Quy trình này và đóng dấu công chức, ký, ghi rõ họ tên vào ô “Người kiểm tra ký, đóng dấu công chức, ghi rõ họ tên” tại phần B hóa đơn kèm tờ khai hoàn thuế.

Bước 4: Trả hồ sơ hoàn thuế, hướng dẫn người nước ngoài thực hiện tiếp các thủ tục gửi hàng, tính tiền hoàn thuế:

Công chức hải quan tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly thực hiện:

a) Trả lại người nước ngoài hộ chiếu, giấy tờ nhập xuất cảnh, hóa đơn kèm tờ khai hoàn thuế và hàng hóa đã được kiểm tra;

b) Hướng dẫn người nước ngoài đưa hàng hóa đã được kiểm tra và hoá đơn kèm tờ khai hoàn thuế đã đóng dấu đồng ý hoàn thuế tới quầy làm thủ tục hàng không để gửi hàng và đến quầy kiểm tra trong khu cách ly của cơ quan hải quan để tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn.

Bước 5: Giám sát hàng hóa từ quầy kiểm tra ngoài khu cách ly của cơ quan hải quan đến quầy làm thủ tục hàng không để gửi hàng:

1. Giám sát hàng hóa từ quầy kiểm tra ngoài khu cách ly của cơ quan hải quan đến quầy làm thủ tục gửi hàng được thực hiện bằng biện pháp kỹ thuật (camera) hoặc bằng giám sát trực tiếp của công chức hải quan.

2. Mục đích của việc giám sát hàng hóa từ quầy kiểm tra ngoài khu cách ly của cơ quan hải quan đến quầy làm thủ tục gửi hàng là để:

a) Theo dõi việc vận chuyển hành lý của người nước ngoài đã được cơ quan hải quan kiểm tra, đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng từ quầy kiểm tra ngoài khu cách ly đến quầy làm thủ tục hàng không để gửi hàng và/hoặc đến cửa làm thủ tục an ninh để vào khu cách ly;

b) Kịp thời phát hiện dấu hiệu nghi vấn và hành vi gian lận thương mại của người nước ngoài, đảm bảo hàng hóa đã được kiểm tra được xuất khẩu theo người nước ngoài xuất cảnh, không thâm lậu trở lại thị trường nội địa.

3. Công chức hải quan được phân công nhiệm vụ giám sát trực tiếp hoặc theo dõi tại trung tâm điều hành hệ thống camera, khi phát hiện có dấu hiệu tẩu tán hàng hóa đã được cơ quan hải quan kiểm tra, đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly có trách nhiệm kịp thời báo cáo lãnh đạo phụ trách hoặc bộ phận giám sát cơ động và bộ phận làm thủ tục kiểm tra hóa đơn kèm tờ khai hoàn thuế để kiểm tra trực tiếp, ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm.

B. KIỂM TRA HỒ SƠ HOÀN THUẾ, HÀNG HÓA VÀ VIỆC TÍNH TIỀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG NGƯỜI NƯỚC NGOÀI THỰC TẾ ĐƯỢC HOÀN, CẤP NHẬP CƠ SỞ DỮ LIỆU TẠI QUẦY KIỂM TRA TRONG KHU CÁCH LY

1. Kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa tại quầy kiểm tra trong khu cách ly:

a) Đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa xách tay:

Việc kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa tại quầy kiểm tra trong khu cách ly đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa xách tay thực hiện tương tự như bước 1, bước 2, bước 3 của quy trình kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa ngoài khu cách ly quy định tại phần A quy trình này nhưng mẫu dấu sử dụng là mẫu dấu của quầy kiểm tra trong khu cách ly theo quy định dưới đây:

- Mẫu dấu từ chối hoàn thuế giá trị gia tăng:

Hải quan Sân bay Quốc tế Nội Bài
Noi Bai Int'l Airport Customs
(Quầy trong khu cách ly)
(Counter after immigration clearance)
Từ chối hoàn thuế - REJECTED

Hải quan Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất
Tan Son Nhat Int'l Airport Customs
(Quầy trong khu cách ly)
(Counter after immigration clearance)
Từ chối hoàn thuế - REJECTED

(Kích thước mẫu dấu: Chiều rộng 4 cm; chiều dài 6 cm)

- Mẫu dấu đồng ý hoàn thuế giá trị gia tăng:

Hải quan Sân bay Quốc tế Nội Bài
Noi Bai Int'l Airport Customs
(Quầy trong khu cách ly)
(Counter after immigration clearance)
Đồng ý hoàn thuế - APPROVED

Hải quan Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất
Tan Son Nhat Int'l Airport Customs
(Quầy trong khu cách ly)
(Counter after immigration clearance)
Đồng ý hoàn thuế - APPROVED

(Kích thước mẫu dấu: Chiều rộng 4 cm; chiều dài 6 cm)

b) Đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế có cả hàng hóa ký gửi và hàng hóa xách tay:

- Cơ quan hải quan không kiểm tra hồ sơ hoàn thuế đối với hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế có cả hàng hóa ký gửi và hàng hóa xách tay (đã kiểm tra tại quầy kiểm tra ngoài khu cách ly).

- Việc kiểm tra hàng hóa xách tay tại quầy kiểm tra trong khu cách ly thực hiện tương tự như bước 2 phần A Mục 2 quy trình này. Việc ghi chép kết quả kiểm tra ở cột tên hàng và cột số lượng tại phần B hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế thực hiện tương tự như tiết 2.a và 2.b Bước 3 phần A Mục 2 quy trình này.

2. Tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn, cập nhật cơ sở dữ liệu tại quầy kiểm tra trong khu cách ly

a) Việc tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn, thực hiện như sau:

- Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, hàng hóa, công chức hải quan thực hiện tính số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn bằng 85% số tiền thuế giá trị gia tăng của số hàng hóa người nước ngoài thực tế có mang theo khi xuất cảnh vào cột “Số tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn” của hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế.

- Ghi số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn vào dòng Tổng cộng, cột “Số tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn” tại phần B hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế”;

- Ký, đóng dấu công chức sát bên cạnh hoặc ngay dưới số tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn đã ghi ở cột “Số tiền thuế giá trị gia tăng được hoàn” tại phần B hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế”;

b) Sau khi đã thực hiện xong việc kiểm tra, tính số tiền thuế giá trị gia tăng, công chức hải quan thực hiện:

- Trả lại người nước ngoài hộ chiếu, giấy tờ nhập xuất cảnh, hàng hóa, hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế đã được kiểm tra, đóng dấu xác nhận.

- Hướng dẫn người nước ngoài tới quầy hoàn thuế của Ngân hàng làm đại lý hoàn thuế để lấy tiền hoàn thuế;

- Ghi sổ theo dõi hoặc nhập vào máy vi tính để cập nhật cơ sở dữ liệu về hoàn thuế giá trị gia tăng cho người nước ngoài theo ngày/tháng/quý/năm theo mẫu tại Phụ lục 4 Thông tư số 58/2012/TT-BTC.

Sơ đồ kiểm tra hồ sơ hoàn thuế, kiểm tra hàng hóa, giám sát hàng hóa, tính tiền thuế giá trị gia tăng người nước ngoài thực tế được hoàn nêu tại phần A, B mục này thực hiện theo Sơ đồ 1, 2, 3 ban hành kèm theo quy trình này.

Mục 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy định tại quy trình này theo đúng quy định;

b) Định kỳ 6 tháng một lần tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy định tại quy trình này của Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Nội Bài, Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất;

c) Phản ánh kịp thời và đề xuất việc xử lý các vướng mắc triển khai thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy trình này tại đơn vị với Tổng cục Hải quan;

2. Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Nội Bài, Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy trình này tại đơn vị theo đúng quy định;

b) Phân công, bố trí, hướng dẫn công chức hải quan thừa hành nhiệm vụ thực hiện đúng Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy trình này;

c) Hướng dẫn hỗ trợ người nước ngoài làm các thủ tục kiểm tra hồ sơ, hàng hóa được đầy đủ, kịp thời, không gây phiền hà sách nhiễu khách nước ngoài;

d) Phản ánh và đề xuất xử lý kịp thời các vướng mắc triển khai thực hiện Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy trình này tại đơn vị với Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công chức hải quan được phân công nhiệm vụ kiểm tra hoá đơn kiểm tra khai hoàn thuế, kiểm tra hàng hoá có trách nhiệm:

a) Thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 05/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 58/2012/TT-BTC, Quyết định số 1317/QĐ-BTC và quy trình này;

b) Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, kiểm tra của lãnh đạo phụ trách.

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cấp trên việc thực hiện các công việc được phân công trong quy trình và các quy định có liên quan.

d) Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định được làm và không được làm đối với cán bộ, công chức hải quan./.

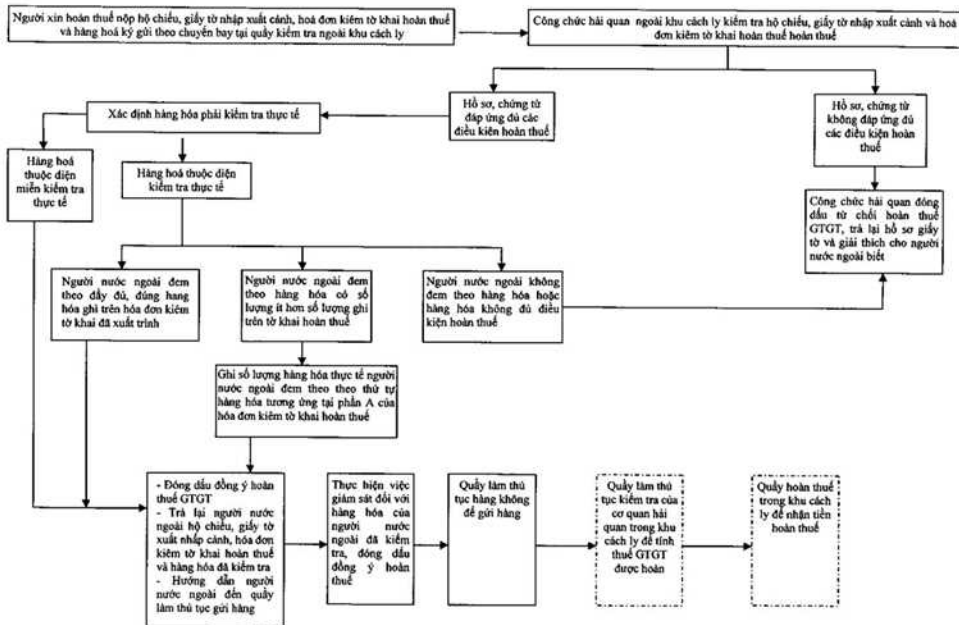
KT. TÔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Cường

SƠ ĐỒ 1: QUY TRÌNH KIỂM TRA HỒ SƠ HOÀN THUẾ, HÀNG HÓA VÀ GIÁM SÁT HÀNG HÓA CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI MUA TẠI VIỆT NAM MANG THEO KHI XUẤT CẢNH TẠI SÂN BAY QUỐC TẾ NỘI BÀI VÀ SÂN BAY QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT.

(Áp dụng đối với hoá đơn kiểm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa ký gửi)



SƠ ĐỒ 2: QUY TRÌNH KIỂM TRA HỒ SƠ HOÀN THUẾ, HÀNG HÓA CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI MUA TẠI VIỆT NAM MANG THEO KHI XUẤT CẢNH TẠI SÂN BAY QUỐC TẾ NỘI BÀI VÀ SÂN BAY QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT
(Áp dụng đối với hoá đơn kiểm tờ khai hoàn thuế chỉ có hàng hóa xách tay)

